

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
XÃ LÂN PHONG
 Số: /BC-UBND **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
 Lân Phong, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội,
 đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn xã Lân Phong
 năm 2025 và nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội,
 đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2026**

Thực hiện Công văn số 1508/UBND-KTTH, ngày 27/02/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về chuẩn bị nội dung làm việc của Chủ tịch UBND tỉnh đối với các địa phương về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn các địa phương tgrong năm 2025 và chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2026. Ủy ban nhân dân xã Lân Phong báo cáo kết quả như sau:

I. Lĩnh vực kinh tế

Tổng giá trị sản phẩm (theo giá cố định năm 2010) năm 2025 là 2.589,1 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng là 9,5% so với năm 2024. Chuyển dịch cơ cấu: Ngành Nông - lâm - ngư nghiệp chiếm 18,2%; Ngành Công nghiệp, xây dựng chiếm 41,0%; Ngành Thương mại và dịch vụ chiếm 40,8%. Thu nhập bình quân đầu người là 56 triệu đồng/người/năm.

1. Về sản xuất Nông - Lâm - Ngư nghiệp

Tổng giá trị sản xuất ngành Nông - Lâm - Ngư nghiệp đạt 469,84/469,84 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch và tăng 4,9% so với cùng kỳ.

a, Về trồng trọt: Tổng sản lượng cây lương thực: 24.275/23.548 tấn, đạt 103,% so với kế hoạch.

b, Về chăn nuôi: Tổng đàn gia súc: 29.570 con/29.155 con, đạt 101,4% so với kế hoạch (Trong đó: Đàn trâu 770 con/655 con; Đàn bò 11.200 con/10.610 con, đạt 105,6% KH (bò lai chiếm 98% so với tổng đàn); Đàn lợn 17.600 con/17.890 con, đạt 98,4% KH; Đàn dê 960 con/950 con đạt 101,1% KH. Đàn gia cầm 132.120 con/131.457 con, đạt 101% KH.

* Về thủy sản: Trên địa bàn xã hiện có khoảng 26 chiếc tàu (ghe) có chiều dài lớn nhất dưới 6m, với tổng công suất 263 CV, hoạt động hành nghề đánh bắt gần bờ đi về trong ngày; sản lượng khai thác hải sản ước đạt 132 tấn/130 tấn, đạt 101,5% so với kế hoạch. Diện tích nuôi trồng 71ha, trong đó nuôi tôm 4,5 ha và nuôi ốc hương 66,5 ha. Sản lượng thu hoạch 1.463 tấn.

* Về lâm nghiệp: Thực hiện tốt công tác chăm sóc và tuần tra, truy quét bảo vệ các loại rừng trong năm 2025, sản lượng gỗ khai thác trong năm: 8.360 m³/8.300 m³ đạt 100,7% kế hoạch. Tiếp tục chăm sóc, khai thác diện tích rừng đã được cấp chứng chỉ FSC là 362,49 ha/53 hộ (diện tích khai thác rừng có chứng chỉ FSC là 125,05 ha/ 23 hộ).

* *Về công tác khuyến nông*: Theo dõi các mô hình khuyến nông năm 2025 như trồng ngô sinh khối liên kết tiêu thụ sản phẩm, trồng cây ổi theo hướng hữu cơ, Ứng dụng công nghệ sinh học trong nuôi tôm thẻ chân trắng thương phẩm thâm canh gắn với tiêu thụ sản phẩm.

* *Thực hiện kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp*:

- *Về kinh tế trang trại*: có 02 trang trại chăn nuôi (heo, gà) đang hoạt động cho hiệu quả với tổng vốn đầu tư 12,7 tỷ đồng, với khoảng 20 lao động, tổng doanh thu hàng năm đạt khoảng 19,5 tỷ đồng.

- Các vùng sản xuất nông nghiệp: trên địa bàn xã quy hoạch và tổ chức sản xuất 02 vùng sản xuất nông nghiệp sạch (*vùng Thạch Thang 181 ha, Tú Sơn 1: 28,3 ha*), tổ chức sản xuất các loại cây trồng như: Rau củ quả các loại, cây ăn quả... cho hiệu quả kinh tế cao; giá trị ước đạt: 180 triệu đồng/ha.

- Thực hiện chuỗi liên kết giá trị: có 03 chuỗi liên kết, trong đó: 01 chuỗi trồng ngô sinh khối để cung cấp nguyên liệu cho Trang trại bò sữa Vinamilk Quảng Ngãi và 01 chuỗi cung cấp trứng gà của trang trại Phát Lộc; 01 chuỗi liên kết sản xuất lúa giống, lúa thương phẩm. Các chuỗi liên kết của người dân sản xuất an tâm đầu ra sản phẩm, giá cả ổn định, mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn.

2. Về xây dựng cơ bản, chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới và chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

2.1. Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới

Tiếp tục thực hiện các chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, sau khi sáp nhập xã, qua rà soát, đánh giá hiện trạng và xây dựng nông thôn mới xã sau sắp xếp, xã Tân Phong đạt chuẩn 19/19 bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

2.2. Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP): Năm 2025, địa phương phối hợp các ngành tham gia đánh giá 02 sản phẩm đều đạt OCOP 3 sao (*Nem chả Hằng Hương, Bánh tráng Hoàng Hiền*). Nâng tổng sản phẩm OCOP trên địa bàn xã lên 07 sản phẩm đạt 3 sao.

3. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững

Triển khai Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025, kết quả như sau: Số hộ nghèo còn 129/8.276 hộ, tỷ lệ chiếm 1,56% (*giảm 50 hộ nghèo*); hộ cận nghèo 61/8.276 hộ, tỷ lệ chiếm 0,73% (*giảm hộ cận nghèo 90 hộ*). Thực hiện Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị chăn nuôi bò cái lai sinh sản Tiểu dự án 1- Dự án 3 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Tân Phong năm 2025. Đã hỗ trợ 54 con bò cái lai sinh sản cho 42 người lao động (thuộc 06 hộ nghèo, 11 cận nghèo, 25 mới thoát nghèo).

Hoàn thành Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn xã Tân Phong với tổng số nhà 40/40 nhà, trong đó: xây mới: 19 nhà, sửa chữa 21 nhà.

4. Về Tài nguyên - Môi trường

4.1. Công tác quản lý đất đai:

Chỉ đạo giải quyết tốt các thủ tục hành chính của người dân về đăng ký kê khai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân; phối hợp

với Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai tỉnh giải quyết tốt hồ sơ đăng ký biến động đất đai của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã.

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 10/9/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai nhiệm vụ xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai đã được xây dựng “đúng - đủ - sạch - sống” đảm bảo theo tiến độ của tỉnh; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp theo kế hoạch.

4.2. Công tác bồi thường và giải phóng mặt bằng:

Tập trung thực hiện các dự án trọng điểm trên địa bàn đảm bảo theo chỉ đạo của UBND tỉnh, cụ thể giải quyết các trường hợp còn vướng mắc trong việc GPMB xây dựng: Dự án đường bộ cao tốc Bắc – Nam đảm bảo thông xe kỹ thuật, thực hiện Dự án: Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh và Dự án tuyến đường Chợ Mới - Tân Phong; Cụm Công nghiệp An Sơn.

Phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh thực hiện các điều kiện cần thiết để khởi công dự án đường sắt tốc độ cao đi qua địa bàn xã vào quý I năm 2026.

5. Lĩnh vực TTCN-XD, TM&DV.

Giá trị tổng sản lượng toàn ngành đạt: 2.119,2/2.050 tỷ đồng, đạt 103,4% KH năm tăng 10,6% so với cùng kỳ. Trong đó: Giá trị sản xuất TTCN - XD: 1.060,7/1.030 tỷ đồng, đạt 103% KH; Giá trị TM - DV: 1.058,6/1.020 tỷ đồng, đạt 103,8% KH.

*** Về xây dựng cơ bản**

Đã tổ chức kiểm tra, khắc phục các tuyến đường ngõ xóm bị lầy lội, hư hỏng để nhân dân đi lại được thuận lợi, sửa chữa 36 tuyến tổng chiều dài là 7.333 m, khối lượng 311,5 m³. Đã nghiệm thu đưa vào sử dụng 16 công trình.

Thực hiện đầu tư công năm 2025, xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2026 và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030. Triển khai thực hiện thi công các tuyến đường giao thông nông thôn theo Đề án hỗ trợ xi măng năm 2025, kết quả đã nhận xi măng 1.590,9 tấn/1726,1 tấn, tổ chức thi công được 14,08 km/15,61 km.

** Thương mại, dịch vụ:* Trên địa bàn xã hiện có 76 doanh nghiệp tư nhân, 1.502 số hộ sản xuất kinh doanh với 2.144 lao động; Cụm công nghiệp Thạch Trụ có 05 doanh nghiệp hoạt động (Khánh Hào, Anh Kiệt, Hiệp Hương, Anh Khôi, Thượng Hải). Cụm Công nghiệp An Sơn đang tiến hành xây dựng giai đoạn 1.

6. Về Tài chính – Kế hoạch và đầu tư

*** Về công tác tài chính - ngân sách**

Tổng thu ngân sách trên địa bàn ước thực hiện năm 2025 là 32.599,6 triệu đồng, bằng 906,7% dự toán tỉnh giao, bằng 836,9% dự toán xã giao.

Tổng chi ngân sách địa phương: Ước thực hiện năm 2025 là 147.341,8 triệu đồng (Trong đó: Chi cân đối ngân sách 85.343,1 triệu đồng, chi chuyển nguồn 1.878,8 triệu đồng, chi kết dư 223,8 triệu đồng, chi bổ sung có mục tiêu 59.896,1 triệu đồng).

* *Hoạt động của Quỹ tín dụng*: Cơ bản ổn định, tổng mức dư nợ tín dụng ước đến cuối năm 2025 là 529 tỷ đồng (Trong đó: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là 352 tỷ đồng, Phòng Giao dịch Ngân hàng chính sách - xã hội là 86 tỷ đồng, các Quỹ tín dụng nhân dân là 91 tỷ đồng).

* **Về lĩnh vực kế hoạch đầu tư**: Thực hiện giải ngân 21.900,82 triệu đồng/22.396,41 triệu đồng, đạt 97,79%/kế hoạch vốn giao năm 2025. Tập trung lập hồ sơ và quyết toán các công trình đã nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng.

II. Lĩnh vực văn hóa – xã hội

1. Giáo dục và đào tạo

Tiến hành tổng kết năm học 2024 -2025 và triển khai thực hiện kế hoạch năm học 2025 - 2026, đảm bảo đồng bộ công tác dạy và học tại tất cả các đơn vị trường trên địa bàn xã. Tiếp tục thực hiện việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT và tăng cường sử dụng thiết bị dạy học hiện có vào công tác giảng dạy và học tập; tích cực đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh. Đẩy mạnh thực hiện công tác chuyển đổi số ngành giáo dục như: Thanh toán không dùng tiền mặt, thực hiện sổ điểm điện tử, học bạ điện tử ở cấp tiểu học và cấp THCS, sử dụng hệ thống iOffice, chữ ký số trong công tác quản lý và giảng dạy. Tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực. Hướng dẫn các trường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp,... theo hướng tích cực, trải nghiệm.

2. Công tác y tế và bảo trợ xã hội

Công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân tiếp tục được quan tâm. Trạm Y tế xã đáp ứng tốt nhu cầu khám, chữa bệnh cho nhân dân, triển khai đầy đủ các hoạt động chuyên môn theo quy định.

3. Lao động, Thương binh và Xã hội

Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ chính sách, đặc biệt là các đối tượng người có công, các phong trào đền ơn đáp nghĩa, các đối tượng bảo trợ xã hội trong năm 2025. Thực hiện tốt công tác chuyển đổi số lĩnh vực an sinh xã hội, trong đó đã thực hiện chi trả không dùng tiền mặt cho các đối tượng xã hội, cụ thể: Đối tượng NCC là 1.365/1.500 đối tượng, đạt tỷ lệ 91% và đối tượng BTXH là 2.997/3.008 đối tượng đạt tỷ lệ 99%.

5. Thực hiện cải cách hành chính và chuyển đổi số

5.1. Công tác xây dựng chính quyền

Thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp bước đầu hoạt động ổn định, hiệu quả. Kịp thời thành lập và ban hành chức năng, nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã; Tiếp nhận và phân công công chức, viên chức và bổ nhiệm công chức giữ chức vụ quản lý cho các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã; giao biên chế cho các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp năm 2025. Giải quyết chế độ chính sách cho công chức, viên chức và những người hoạt động không chuyên trách theo Nghị định 178/NĐ-CP, Nghị định 154/NĐ-CP là 15 người, trong đó 11 người hoạt động không chuyên trách, 01 công chức xã và 03 giáo viên.

5.2. Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số

Triển khai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị. Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin; chỉ đạo tuyên truyền CCHC, CDS dưới nhiều hình thức khác nhau. Tổ chức các lớp tập huấn về chuyển đổi số, Bình dân học vụ số cho cán bộ, công chức, viên chức, tổ công nghệ số cộng đồng và nhân dân tham gia.

Triển khai đồng bộ, hiệu quả các phần mềm phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành; tỷ lệ văn bản, hồ sơ được xử lý qua môi trường mạng tại xã đạt 95%. Đẩy mạnh thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2022 - 2025; đến nay 100% các doanh nghiệp vừa và nhỏ đã sử dụng hóa đơn điện tử

III. Lĩnh vực Nội chính, Quốc phòng, an ninh

3.1. Công tác tiếp công dân và giải quyết đơn đơn

- Công tác tiếp công dân: UBND xã tiếp 51 lượt/70 người/51 vụ việc; không có đoàn đông người.

- Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và phản ánh kiến nghị: Đã tiếp nhận 51 đơn. Trong đó có 46 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã; 05 đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã đã chuyển cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

Đã giải quyết 40 đơn/46 vụ việc thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 87%. Hiện còn 06 đơn đã chỉ đạo phòng chuyên môn xác minh để tham mưu tiếp tục giải quyết.

3.2. Công tác tư pháp

- Tiếp nhận giải quyết 2.224 hồ sơ thuộc lĩnh vực Tư pháp. (Trong đó: Hộ tịch: 981 hồ sơ và chứng thực 1.243 hồ sơ).

- Tổ chức thẩm định văn bản quy phạm pháp luật về chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các phòng chuyên môn thuộc UBND xã; Công nhận đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật theo quy định. Ban hành Quyết định công nhận Hoà giải viên và Tổ trưởng tổ hoà giải của các tổ hoà giải trên địa bàn xã.

3.3. Công tác tiếp nhận và trả hồ sơ tại Trung tâm phục vụ HCC

- Tiếp nhận giải quyết 2.224 hồ sơ thuộc lĩnh vực Tư pháp. (Trong đó: Hộ tịch: 981 hồ sơ và chứng thực 1.243 hồ sơ).

- Tổ chức thẩm định văn bản quy phạm pháp luật về chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các phòng chuyên môn thuộc UBND xã; Công nhận đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật theo quy định. Ban hành Quyết định công nhận Hoà giải viên và Tổ trưởng tổ hoà giải của các tổ hoà giải trên địa bàn xã.

IV. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

1. Công tác giải phóng mặt bằng còn một số vướng mắc, còn chậm so với kế hoạch chỉ đạo của tỉnh. Triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia có một số nhiệm vụ khó thực hiện được, thực hiện việc giải ngân chậm tiến độ.

2. Cở sở vật chất một số trường xuống cấp, giữ chuẩn quốc gia mức độ 1 và nâng mức gặp khó khăn. Hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng thôn chưa phát huy hiệu quả; tổ chức lớp học bình dân học vụ số chưa đạt kế hoạch đề ra.

***Tóm lại:** Trong năm 2025, với sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND

tỉnh, hỗ trợ chỉ đạo các Sở ngành của tỉnh và chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy, HĐND xã, điều hành của UBND xã, phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng của UBNDTTQVN và các đoàn thể trong nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị và sự đồng thuận của nhân dân trong việc phát huy lợi thế, tiềm năng, khắc phục khó khăn để thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra: Sản xuất nông nghiệp duy trì ổn định; thương mại, dịch vụ phát triển; thu ngân sách cơ bản đạt tiến độ kế hoạch. Các hoạt động giáo dục, y tế, an sinh xã hội được bảo đảm; tỷ lệ hộ nghèo giảm; phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng nông thôn mới tiếp tục được duy trì. Công tác an sinh xã hội, chăm lo các đối tượng chính sách ngày càng tốt hơn, trong đó huy động mọi nguồn lực để giảm nghèo bền vững. Tăng cường thực hiện công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số; dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính, thanh toán không dùng tiền mặt. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo được thực hiện nghiêm túc; quốc phòng, an ninh được củng cố và tăng cường, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững; hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền xã được nâng lên.

Khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp đi vào hoạt động kể từ ngày 01/7/2025, nhìn chung chính quyền đã đi vào hoạt động ổn định, giải quyết kịp thời chỉ đạo của cấp trên và giải quyết các yêu cầu của người dân và doanh nghiệp, nhất giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, được đánh giá tốt. Tuy nhiên, hiện nay hoạt động của UBND xã gặp một số khó khăn như: Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng vẫn còn nhiều vướng mắc chưa được tháo gỡ; thiên tai, dịch bệnh xảy ra trên đàn vật nuôi; sản xuất nông nghiệp gặp khó khăn do thời tiết bất lợi, khoản thu ngân sách từ hoa lợi công sản chưa đạt kế hoạch; qua rà soát tiêu chí xây dựng nông thôn mới sau khi sáp nhập đạt 19/19 tiêu chí, tuy nhiên một số tiêu chí có nguy cơ rớt chuẩn như: hạ tầng, thiết chế văn hoá và tiêu chí quy hoạch...

V. Kiến nghị, đề xuất

- Về việc bố trí kinh phí phục vụ công tác chuyển đổi số (theo NQ 57 của Trung ương là 3%). Hiện nay nguồn ngân địa phương không thể đảm bảo bố trí 3% trên tổng chi ngân sách. Do đó đề nghị UBND tỉnh xem xét bố trí cho địa phương đảm theo quy định.

- Đề nghị UBND tỉnh quan tâm bố trí kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở vật chất 02 trường học để thực hiện công tác dạy học 02 buổi/ ngày: Trường MN Đức Lân và Trường THCS Đức Phong.

- Hồ chứa nước Ông Tới thuộc thôn Tú Sơn 1, xã Đức Lân huyện Mộ Đức có dung tích khoảng 1,5 triệu m³ nước, được xây dựng từ năm 1983 và được sửa chữa, nâng cấp năm 1996. Sau thời gian vận hành khai thác đến nay nhiều hạng mục công trình cụm đầu mối (gồm: đập đất, tràn xả lũ, cống lấy nước) đã xuống cấp, hư hỏng nghiêm trọng và đang bị nứt nhiều đoạn trên thân đập, uy hiếp trực tiếp đến an toàn đập, ảnh hưởng đến khả năng tích nước và cấp nước phục vụ cho sản xuất nông nghiệp cũng như đảm bảo cuộc sống cho nhân dân vùng hạ lưu hồ chứa. Để bảo đảm an toàn cho đập cũng như vùng hạ lưu hồ chứa nước Ông Tới, UBND xã kinh đề nghị Sở Nông Nghiệp và Môi trường tỉnh xem xét, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để đầu tư sửa chữa, nâng cấp Hồ chứa nước Ông Tới với tổng kinh phí khoảng 35 tỷ đồng.

- Cầu Văn Hà 1 (L=198m) tại Km4+450 thuộc tuyến đường Giếng Tiên - Biển Thạch Thang được xây dựng vào năm 2000. Hiện nay, cầu Văn Hà 1 đã bị hư hỏng, xuống cấp nghiêm trọng. Kính đề nghị UBND tỉnh Quảng Ngãi quan tâm bố trí kinh phí để đầu tư xây dựng mới công trình cầu Văn Hà 1 (L=198m) tại Km4+450 thuộc tuyến đường Giếng Tiên - Biển Thạch Thang với tổng kinh phí khoảng 100 tỷ đồng.

- Theo Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 03/02/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành danh mục các dự án quy hoạch đô thị và nông thôn dự kiến triển khai trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2028 thì xã Lân Phong không có trong danh mục lập Quy hoạch đô thị và nông thôn dự kiến triển khai trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2028. Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn xã, kính đề nghị Sở xây dựng tỉnh Quảng Ngãi xem xét, tham mưu UBND tỉnh bổ sung danh mục để UBND xã có cơ sở lập Quy hoạch chung trên địa bàn xã.

- Tuyến kênh Suối Giời chạy qua địa bàn xã có chiều dài 2,8km và trên tuyến có 1 đập dâng nước với chức năng tưới tiêu chính cho khoảng 260 ha diện tích trồng lúa, hoa màu và thoát nước trong khu dân cư. Thời gian vừa qua, tuyến kênh bị bồi lấp nhiều đoạn, hư hỏng nặng, sạt lở làm dòng chảy bị tắc nghẽn, nước không thoát được và thân đập, hệ thống dâng nước bị hư hỏng, xuống cấp. Để khắc phục tình trạng nêu trên, UBND xã kinh đề nghị Sở Nông Nghiệp và Môi trường tỉnh xem xét, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện nạo vét, đắp gia cố, bảo dưỡng công trình đập với tổng kinh phí khoảng 2,5 tỷ đồng.

- Từ tháng 08/2023 đến tháng 02/2026, tại khu vực nút giao nhau giữa tuyến đường tránh Đông, đoạn qua địa bàn xã Lân Phong (lý trình Km1079+500) và tuyến đường Thiết Trường - Tân An (ĐH.31B) đã xảy ra 03 vụ tai nạn giao thông, làm chết 03 người, thiệt hại tài sản trên 150 triệu đồng. Kính đề nghị Sở xây dựng tỉnh Quảng Ngãi xem xét, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để đầu tư xây dựng hệ thống đèn tín hiệu xanh - đỏ tại điểm nút giao này nhằm giảm thiểu tai nạn giao thông trên địa bàn xã.

- Đề đồng bộ hạ tầng giao thông đường bộ, mở rộng kết nối giao thông, phát triển đô thị tạo điều kiện đi lại thuận lợi, phát triển kinh tế liên vùng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của xã. UBND xã kinh đề nghị Sở xây dựng tỉnh Quảng Ngãi xem xét, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để đầu tư xây dựng tuyến đường Đông đô thị mới Thạch Trụ với tổng kinh phí khoảng 665 tỷ đồng.

- Về biên chế đề nghị tỉnh bố trí bổ sung biên chế đủ theo quy mô dân số cho UBND xã nhằm đảm bảo nguồn nhân lực thực hiện tốt nhiệm vụ trong tình hình mới.

VI. Nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2026.

1. Lĩnh vực kinh tế

1.1. Về phát triển nông nghiệp - nông thôn

- Tiếp tục phát triển các vùng sản xuất theo hướng phát triển nông nghiệp bền vững; nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh nông sản; nâng cao thu nhập cho người dân. Đẩy mạnh phát triển nền nông nghiệp hiện đại, an toàn, nông nghiệp thuận tự nhiên gắn với phát triển công nghiệp chế biến nông sản, thích ứng với biến đổi khí hậu và kết nối bền vững với chuỗi giá trị nông sản; chuyển từ tư duy sản xuất nông nghiệp sang kinh tế nông nghiệp. Đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia vào chuỗi sản xuất, khai thác tiềm năng lợi thế của địa phương. Tập trung phát thực hiện Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP) tạo chuỗi liên kết từ sản xuất, truy xuất nguồn gốc đến tiêu thụ sản phẩm; xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu cho các sản phẩm hàng hoá nông sản thực phẩm.

- Tiếp tục đổi mới tổ chức sản xuất trong các vùng sản xuất nguyên liệu gắn với chế biến theo chuỗi giá trị sản phẩm. Phát triển các hình thức sản xuất theo hợp đồng đối với các hộ nông dân, THT, HTX - các doanh nghiệp.

- Về lâm nghiệp: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, rà soát diện tích rừng, triển khai thực hiện diện tích vùng trồng rừng gỗ lớn; tuyên truyền, vận động người dân trồng lại rừng sau khai thác. Xây dựng những mô hình sản xuất nông nghiệp dưới tán rừng (đảm bảo tuân thủ theo quy định của Luật Lâm nghiệp) vận động, khuyến khích cộng đồng dân cư, hộ gia đình được giao đất rừng tự nhiên phòng hộ, rừng phòng hộ, rừng sản xuất tham gia để vừa bảo vệ rừng được tốt hơn, vừa tăng giá trị sản xuất đất lâm nghiệp.

- Đối với các chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tiếp tục giữ chuẩn, giảm nghèo triển khai thực theo văn bản hướng dẫn Trung ương, tỉnh và chỉ tiêu cấp trên giao.

1.2. Về quy hoạch phát triển hạ tầng thương mại - dịch vụ

- Nhân rộng, phát triển các điểm bán hàng đảm bảo an toàn thực phẩm, các điểm bán hàng Việt Nam với tên gọi “Tự hào hàng Việt” như cửa hàng Bách hóa xanh...

- Tập trung huy động các nguồn lực, đẩy mạnh thực hiện đa dạng hóa hình thức đầu tư để hoàn thiện hạ tầng phục vụ cho phát triển thương mại và dịch vụ; tạo thuận lợi cho các tiểu thương tham gia kinh doanh nhằm nâng cao

hiệu quả hoạt động của các chợ nông thôn; Tạo môi trường điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư các dự án thuộc lĩnh vực TMDV.

1.3. Về xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển CN-TTCN

- Rà soát quy hoạch chung, quy hoạch NTM và các quy hoạch khác trên địa bàn xã để tổng hợp, điều chỉnh quy hoạch chung của xã trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

- Bố trí ngân sách, huy động các nguồn lực, các thành phần kinh tế để đầu tư, nâng cấp, sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng hệ thống đường xã, đường thôn, đường ngõ xóm, đường trục chính nội đồng, các tuyến đường kết nối vùng nguyên liệu đến các cụm công nghiệp và từ CCN đến các tuyến đường tỉnh, Quốc lộ, tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân và doanh nghiệp vận chuyển, cung ứng, phân phối sản phẩm hàng hóa.

- Đầu tư hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật CCN An Sơn và phối hợp kêu gọi, thu hút nhà đầu tư vào CCN này để sản xuất kinh doanh.

1.4. Về tài nguyên và môi trường

- Nâng cao chất lượng xây dựng và quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; từng bước số hóa hồ sơ địa chính, tăng cường dịch vụ công trực tuyến về lĩnh vực đất đai. Tập trung giải quyết tốt thủ tục hành chính về đất đai; thực hiện điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2026-2030, thực hiện tốt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; chỉ đạo, quyết liệt trong việc thực hiện công tác giải phóng mặt bằng các công trình trọng điểm như: Dự án xây dựng đường bộ cao tốc Bắc - Nam, Đường sắt tốc độ cao, tập trung chỉ đạo công tác GPMB dự án Tuyến đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, khai thác, sử dụng nguồn tài nguyên khoáng sản trên địa bàn xã, gắn với việc bảo vệ môi trường. Tăng cường công tác quản lý, cấp phép khai thác tài nguyên khoáng sản và vật liệu xây dựng theo quy hoạch, xử lý nghiêm các trường hợp khai thác tài nguyên, khoáng sản trái phép theo đúng quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm việc xả thải của các cơ sở sản xuất ở các Cụm công nghiệp; khu vực sản xuất kinh doanh trong khu vực dân cư; xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm về bảo vệ môi trường. Phối hợp Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tăng cường công tác tuyên truyền vận động nhân dân tốt việc phân loại rác thải tại nguồn nhằm đảm bảo vệ sinh môi trường và sức khỏe cho nhân dân. Cùng cố và phát huy Tổ thu gom rác thải và hoạt động có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải đúng quy định. Chủ động ứng phó biến đổi khí hậu.

- Tăng cường công tác quản lý, cho thuê đối với diện tích đất chưa giao, chưa cho thuê, quỹ đất công ích để tạo nguồn thu cho ngân sách.

1.5. Về tài chính - tín dụng

- Tăng cường công tác thu ngân sách, đảm bảo thu đúng, thu đủ, khai thác nguồn thu từ quỹ đất, tài nguyên khoáng sản; tập trung phối hợp cơ quan thuế để xử lý các trường hợp gian lận thuế, trốn thuế, nợ đọng thuế gây thất thoát ngân sách Nhà nước.

- Chi ngân sách đảm bảo đúng luật, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, khai thác nguồn thu từ quỹ đất để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng. Đẩy mạnh

hoạt động Ngân hàng và các Quỹ tín dụng nhân dân, nhằm không ngừng mở rộng các đối tượng vay vốn để đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh, giải quyết việc làm và an sinh xã hội, góp phần giảm nghèo theo kế hoạch đề ra.

2. Về Văn hóa- xã hội

2.1. Văn hóa, văn nghệ, TDTT, truyền thanh

Nâng cao chất lượng hoạt động thông tin truyền thông, đầu tư trang thiết bị cho đài truyền thanh xã theo hướng hiện đại, bảo đảm quyền được thông tin và cơ hội tiếp cận thông tin của nhân dân. Nâng cao hiệu quả quản lý, hình thành môi trường văn hóa lành mạnh, đấu tranh chống các biểu hiện phi văn hóa, ngăn chặn hành vi lợi dụng internet để truyền bá tư tưởng phản động, lối sống không lành mạnh.

Đẩy mạnh xã hội hóa các lĩnh vực văn hóa, thông tin, thể dục thể thao. Phát triển các hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng, khuyến khích sáng tạo nghệ thuật trong nhân dân và chú trọng phát hiện, bồi dưỡng các tài năng văn nghệ, thể thao. Tiếp tục thực hiện chiến lược quốc gia về nâng cao sức khỏe, tầm vóc con người Việt Nam gắn với phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng một cách vững chắc, sâu rộng trong gia đình, nhà trường và xã hội. Tham gia các môn thi đấu tại Đại hội thể dục thể thao tỉnh Quảng Ngãi lần thứ nhất.

2.2. Công tác giáo dục và đào tạo

Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo ở các cấp học, quy hoạch mạng lưới trường lớp học gắn với sắp xếp, tinh gọn các đơn vị trường học theo hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh; Tiếp tục triển khai thực hiện đầu tư cơ sở vật chất trường, lớp học để giữ chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 71 của Bộ Chính trị về đột phá giáo dục và Đào tạo.

2.3. Công tác Y tế:

Tiếp tục nâng cao y đức nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu khám và chữa bệnh cho nhân dân. Thực hiện tốt chương trình y tế Quốc gia về các bệnh nguy hiểm; thường xuyên tuyên truyền sâu rộng công tác KHH gia đình, chăm sóc tốt sức khỏe bà mẹ và trẻ em, nhằm giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng theo kế hoạch đề ra. Sắp xếp lại các Trạm Y tế trên địa bàn xã theo đúng chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh.

2.4. Thực hiện tốt các chính sách xã hội, đảm bảo an sinh xã hội

Thực hiện tốt chính sách đối với người có công cách mạng, các gia đình khó khăn, các nạn nhân chất độc da cam, các đối tượng bảo trợ xã hội. Đẩy mạnh phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, vận động xã hội hóa chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho các gia đình chính sách; Thực hiện Kế hoạch vận động người có công, bảo trợ xã hội đăng ký nhận trợ cấp qua tài khoản. Phối hợp các ban, ngành liên quan nắm tình hình lao động, việc làm trên địa bàn xã; hỗ trợ người dân tiếp cận thông tin việc làm, học nghề và các chính sách an sinh xã hội.

2.5. Công tác tôn giáo và Dân tộc

Theo dõi, nắm chắc tình hình dân tộc, tôn giáo trên địa bàn xã; làm tốt công tác tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc và tín đồ tôn giáo thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

2.6. Công tác cải cách hành chính

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 – 2030; Triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính trên tất cả các lĩnh vực; Thường xuyên chỉ đạo các các ngành tăng cường thông tin, tuyên truyền về ý nghĩa, kết quả các chỉ số CCHC được công bố hàng năm đến cán bộ, công chức, viên chức, người dân, tổ chức để nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm và sự đồng thuận xã hội đối với công tác CCHC và nâng cao chỉ số CCHC tại đơn vị.

2.7. Công tác chuyển đổi số, KHCN

Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo. Đẩy mạnh chuyển đổi số, triển khai các hoạt động theo kế hoạch thực hiện phong trào ‘Bình dân học vụ số’ trên địa bàn xã. Hoàn thiện, nhân rộng mô hình lớp học “Bình dân học vụ số”; Thành lập mô hình “Công dân số” tại các thôn trên địa bàn xã; Hỗ trợ người dân sử dụng chữ ký số, thanh toán không dùng tiền mặt.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý hành chính nhà nước, sử dụng hiệu quả các phần mềm dùng chung, ứng dụng chữ ký số trong cơ quan, đơn vị, tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh thông tin. Thiết lập mạng lưới công nghệ số cộng đồng hỗ trợ triển khai chính quyền số, kinh tế số và xã hội số đến từng ngõ, ngõ từng nhà với nòng cốt là Tổ công nghệ số cộng đồng, có sự tham gia của các tổ chức chính trị xã hội và đại diện của doanh nghiệp công nghệ, viễn thông tại địa phương.

2.8. Công tác xây dựng chính quyền

Phát động và duy trì thường xuyên các phong trào thi đua thiết thực, gắn với nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của xã. Kịp thời khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tạo động lực phấn đấu trong toàn thể cán bộ và nhân dân. Triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; sắp xếp lại thôn theo hướng dẫn của cấp trên. Xây dựng Đề án việc làm và cơ cấu ngạch công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã.

3. Quốc phòng, an ninh, nội chính

Quán triệt sâu rộng quan điểm của Đảng về củng cố, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Tăng cường công tác bảo vệ an ninh nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh văn hóa tư tưởng, tôn giáo... không để bị động, bất ngờ; tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phấn đấu kéo giảm 5% tội phạm, vi phạm pháp luật trên địa bàn, tuyên truyền, vận động trong quần chúng nhân dân về ý thức chấp hành Luật giao thông đường bộ, nhằm hạn chế thấp nhất tai nạn giao thông xảy ra.

Tăng cường công tác tuyên truyền sâu rộng Nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức pháp luật cho quần chúng; từ đó, nhận diện các âm mưu, phương thức hoạt động chống phá của các thế lực thù địch và các loại tội phạm để Nhân dân chủ động phòng ngừa, lên án, tố giác tội phạm, nhằm hạn chế, kéo giảm tội phạm và vi phạm pháp luật trên địa bàn; phối hợp chặt chẽ giữa các ngành trong giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân, hạn chế tồn đọng kéo dài và khiếu kiện vượt cấp, gây phức tạp thành các “điểm nóng” về an ninh, trật tự trên địa bàn.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2025 và nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội quốc phòng an ninh năm 2026 cũng như một số khó khăn, vướng mắc liên quan đến kinh phí, nhân lực và chính sách cần được tháo gỡ. Ủy ban nhân dân xã Lâm Phong kính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Quảng Ngãi;
- Các sở: Tài chính, NN&MT, Xây dựng, Tư pháp;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- CT & các PCT UBND xã;
- UBMTQVN xã và các tổ chức CT-XH;
- Các phòng chuyên môn, ĐVSN thuộc UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hồng Sa